

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch của Bộ Xây dựng thực hiện Định hướng  
Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV**

**BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG**

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Kết luận số 19-KL/TW ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Bộ Chính trị về định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV;*

*Căn cứ Đề án số 292-ĐA/DDQH15 ngày 20 tháng 10 năm 2021 về định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV của Đảng đoàn Quốc hội;*

*Căn cứ Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội triển khai thực hiện Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án Định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV;*

*Căn cứ Quyết định số 2114/QĐ-TTg ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án Định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Bộ Xây dựng thực hiện Định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV.

**Điều 2.** Giao Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này và báo cáo Lãnh đạo Bộ xử lý kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh (nếu có).

Vụ Kế hoạch – Tài chính, Vụ Khoa học, công nghệ và Môi trường, Văn phòng Bộ bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch trong dự toán ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật; nghiên cứu, đề xuất, triển khai các chính sách hỗ trợ kinh phí khác phục vụ việc thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

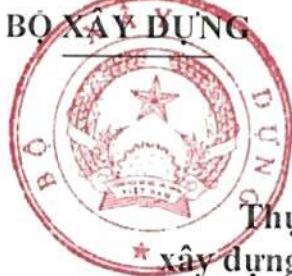
**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Chánh Văn phòng Bộ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. TM

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Các Ủy ban của Quốc hội: Pháp luật; Khoa học, Công nghệ và Môi trường; Kinh tế;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Các Thứ trưởng Bộ Xây dựng;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Trung tâm thông tin (để đăng tải);
- Lưu: VT, PC.





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV

(Ban hành kèm theo Quyết định số 121/QĐ-BXD ngày 22 tháng 3 năm 2022  
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

Thực hiện các văn bản chỉ đạo, kế hoạch của Bộ Chính trị, Đảng đoàn Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các Ủy ban của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ về Định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

## I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

### 1. Mục đích

a) Thực hiện hiệu quả Kết luận số 19-KL/TW ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Bộ Chính trị về định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV (sau đây gọi tắt là Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị) và Đề án số 292-ĐA/ĐĐQH15 ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Đảng đoàn Quốc hội về định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV (sau đây gọi tắt là Đề án của Đảng đoàn Quốc hội); Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội triển khai thực hiện Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án Định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15); Quyết định số 2114/QĐ-TTg ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án Định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV (sau đây gọi tắt là Quyết định số 2114/QĐ-TTg).

b) Xác định nhiệm vụ cụ thể, trách nhiệm của các đơn vị thuộc Bộ trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

### 2. Yêu cầu

a) Các nhiệm vụ triển khai bám sát nội dung Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị, Đề án của Đảng đoàn Quốc hội, Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15, Kế hoạch số 358/KH-UBPL15, Kế hoạch số 290/KH-UBKHCNMT15, Kế hoạch số 543/KH-UBKT15, Quyết định số 2114/QĐ-TTg.

b) Xác định rõ trách nhiệm, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị thuộc Bộ, các cơ quan có liên quan trong thực hiện Kế hoạch.

c) Việc thực hiện các nhiệm vụ phải đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả và khả thi.

d) Bảo đảm đầy đủ nguồn lực cho việc thực hiện Kế hoạch.

## II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

### 1. Tập trung nghiên cứu, rà soát để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc nghiên cứu, đề xuất xây dựng mới các văn bản luật, nghị quyết đã được xác định trong Đề án của Đảng đoàn Quốc hội

a) Đơn vị chủ trì: Chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

b) Đơn vị phối hợp: Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ, các đơn vị có liên quan.

c) Nội dung thực hiện:

(i) Tập trung nghiên cứu, rà soát các luật, nghị quyết gắn với nhiệm vụ lập pháp thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng bao đảm chất lượng, tiến độ hoàn thành nhiệm vụ được giao.

(ii) Báo cáo kết quả nghiên cứu, rà soát cần làm rõ các nội dung sau đây:

- Đánh giá mức độ phù hợp, tính khả thi và hiệu quả thực tế của các quy định trong các luật, pháp lệnh, nghị quyết đang điều chỉnh vấn đề có liên quan đến nội dung định hướng. Xác định rõ các nội dung bất cập, hạn chế, mâu thuẫn, chồng chéo, các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện và nguyên nhân, nhất là các nguyên nhân chủ quan.

- Trường hợp nội dung nêu trong định hướng là vấn đề mới chưa có quy định trong luật, nghị quyết thì cần nghiên cứu, đánh giá việc thi hành văn bản dưới luật (nếu có) đang điều chỉnh nội dung này; làm rõ nhu cầu cần có quy định của luật hoặc nghị quyết để điều chỉnh và kinh nghiệm quốc tế.

- Đề xuất giải pháp cụ thể xử lý kết quả nghiên cứu, rà soát theo một trong hai hướng sau đây:

+ Không cần thiết sửa đổi, bổ sung, ban hành mới luật, nghị quyết nhưng vẫn bảo đảm thực hiện định hướng đã xác định do: chỉ cần sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản dưới luật; nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức thi hành luật, nghị quyết hiện hành hoặc giải pháp khác.

+ Cần thiết sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới luật, nghị quyết để thực hiện định hướng đã xác định. Theo đó, phải xác định rõ nội dung, tên văn bản cần được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới và định hướng sửa đổi, bổ sung, ban hành mới (trường hợp sửa đổi, bổ sung nhiều văn bản thì đề xuất sửa đổi riêng từng văn bản hay xây dựng một văn bản để sửa nhiều văn bản; trường hợp ban hành văn bản mới thì làm rõ có phải đồng thời sửa đổi, bổ sung các văn bản hiện hành có liên quan hay không); dự kiến thời hạn hoàn thành hồ sơ đề nghị xây dựng luật, nghị quyết và thời hạn trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến, thông qua.

(iii) Trường hợp qua nghiên cứu, rà soát cho thấy cần phải sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới luật, nghị quyết thì kịp thời lập đề nghị đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh hàng năm theo quy định của Luật Ban

hành văn bản quy phạm pháp luật.

(iv) Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ lập pháp, thường xuyên rà soát, kịp thời điều chỉnh, bổ sung theo thẩm quyền hoặc kiến nghị điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ lập pháp bảo đảm phù hợp với đường lối Đại hội XIII của Đảng, đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

d) Kết quả thực hiện: Báo cáo Chính phủ kết quả nghiên cứu, rà soát, đánh giá kết quả thực hiện và đề xuất phục vụ cho công tác lập đề nghị xây dựng luật, nghị quyết đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh hằng năm trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, gửi đến Văn phòng Chính phủ, đồng thời gửi đến Bộ Tư pháp để theo dõi, tổng hợp.

đ) Thời gian thực hiện: Chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

## **2. Tập trung soạn thảo, hoàn thiện hồ sơ đề nghị xây dựng luật, nghị quyết đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh hằng năm trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV**

a) Đơn vị chủ trì: Đơn vị được giao chủ trì theo lĩnh vực được phân công.

b) Đơn vị phối hợp: Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ, các đơn vị có liên quan.

c) Nội dung thực hiện: Sau khi Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ thông qua Báo cáo kết quả nghiên cứu, rà soát; cần kịp thời lập đề nghị để đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh hằng năm theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đối với trường hợp qua nghiên cứu, rà soát cho thấy cần phải sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới luật, nghị quyết.

d) Kết quả thực hiện: Hồ sơ đề nghị xây dựng luật, nghị quyết, trình Chính phủ thông qua chính sách, gửi Bộ Tư pháp tổng hợp theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

đ) Thời gian thực hiện: Theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

## **3. Tổ chức soạn thảo luật, nghị quyết sau khi được đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh hằng năm trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV**

a) Đơn vị chủ trì: Đơn vị được giao chủ trì soạn thảo văn bản theo lĩnh vực được phân công.

b) Đơn vị phối hợp: Các đơn vị có liên quan.

c) Nội dung thực hiện: Triển khai soạn thảo dự án luật, dự thảo nghị quyết bảo đảm chất lượng, tiến độ, tuân thủ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; đẩy mạnh việc lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức, chuyên gia, đối tượng chịu sự tác động của văn bản và nghiêm túc tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý để bảo đảm tính khả thi; tiếp thu, chỉnh lý và kịp thời báo cáo Chính phủ những vấn đề lớn có ý kiến khác nhau hoặc phát sinh để giải trình, bảo vệ trước Ủy ban Thường vụ Quốc hội và báo cáo Quốc hội xem xét, quyết định; phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp, Văn

phòng Chính phủ, các bộ, ngành liên quan, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội trong quá trình soạn thảo, chỉnh lý dự án luật, dự thảo nghị quyết.

d) Kết quả thực hiện: Hồ sơ dự án luật, dự thảo nghị quyết trình Chính phủ, Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo quy định.

d) Thời gian thực hiện: Theo Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh hằng năm trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

#### **4. Ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học vào xây dựng pháp luật**

a) Đơn vị thực hiện: Các đơn vị có liên quan.

b) Nội dung thực hiện: Chú trọng ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học vào xây dựng pháp luật. Hiện đại hóa phương thức, phương tiện xây dựng pháp luật. Khai thác, ứng dụng thành tựu của khoa học, công nghệ, nhất là công nghệ số để đổi mới phương pháp, rút ngắn quy trình, tiết giảm thời gian, nâng cao chất lượng soạn thảo, tiếp thu, chỉnh lý các dự án luật, dự thảo nghị quyết.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

#### **5. Phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp, các Bộ, ngành liên quan, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội trong quá trình thực hiện Định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV**

a) Đơn vị chủ trì, phối hợp: Các đơn vị theo phân công của Lãnh đạo Bộ và yêu cầu của cơ quan liên quan.

b) Thời gian thực hiện: Theo đề nghị của các cơ quan có liên quan.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Bộ trưởng Bộ Xây dựng**

- Lãnh đạo, chỉ đạo chung việc nghiên cứu, rà soát hoặc nghiên cứu xây dựng mới, soạn thảo, xây dựng các dự án luật, dự thảo nghị quyết giao Bộ Xây dựng chủ trì thực hiện trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV.

- Lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị chuyên môn thực hiện các nội dung tại Kế hoạch trong lĩnh vực được phân công phụ trách.

- Chỉ đạo xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

#### **2. Các Thứ trưởng Bộ Xây dựng**

- Lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị chuyên môn thực hiện các nội dung tại Kế hoạch trong lĩnh vực được phân công phụ trách.

- Kịp thời chỉ đạo xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện của các đơn vị; trường hợp cần giải quyết các vấn đề khó hoặc có liên quan đến lĩnh vực do Thứ trưởng khác phụ trách thì chủ động trao đổi, giải quyết hoặc báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định.

### **3. Các đơn vị thuộc Bộ**

- Đơn vị được giao chủ trì tập trung triển khai các nhiệm vụ theo phân công tại Kế hoạch bảo đảm chất lượng, tiến độ, tuân thủ quy trình soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định; chủ động đề xuất các cơ chế, chính sách, điều kiện cần thiết bảo đảm cho công tác tổng kết, đánh giá tác động, soạn thảo văn bản; kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ phụ trách những khó khăn, vướng mắc trong quá trình nghiên cứu, xây dựng các dự án luật, dự thảo nghị quyết để chỉ đạo giải quyết hoặc kiến nghị giải quyết.

- Các đơn vị thuộc Bộ theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động nghiên cứu, kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ kiến nghị điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ lập pháp để bảo đảm phù hợp với các chủ trương, định hướng được đề ra trong các văn kiện mới của Đảng, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế.

### **4. Vụ Pháp chế**

- Đầu mối theo dõi, đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

- Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị thuộc Bộ trong quá trình nghiên cứu, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới luật, nghị quyết, lập đề nghị xây dựng luật, nghị quyết, soạn thảo luật, nghị quyết theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Quy chế soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật và các đề án của Bộ Xây dựng.

### **5. Văn phòng Bộ**

- Phối hợp với đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản trong việc kiểm soát thủ tục hành chính tại dự án luật, nghị quyết theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Quy chế soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật và các đề án của Bộ Xây dựng.

- Đưa nội dung kiểm điểm tình hình triển khai Kế hoạch vào nội dung giao ban Bộ thường kỳ hàng Quý, năm.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Vụ Kế hoạch – Tài chính, Vụ Khoa học, công nghệ và Môi trường, Văn phòng Bộ bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch trong dự toán ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật; nghiên cứu, đề xuất, triển khai các chính sách hỗ trợ kinh phí khác phục vụ việc thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC VÀ PHÂN CÔNG ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ, LÃNH ĐẠO BỘ PHỤ TRÁCH**  
**THỰC HIỆN NHIỆM VỤ XÂY DỰNG PHÁP LUẬT NHIỆM KỲ QUỐC HỘI KHÓA XV**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 121/QĐ-BXD ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)*

| STT | Tên dự án   | Đơn vị chủ trì                             | Thời hạn báo cáo<br>Chính phủ<br>(chậm nhất trước ngày) | Thời hạn báo cáo<br>UBTVQH | Thời gian đưa vào Chương trình             | Lãnh đạo Bộ phụ trách      | Ủy ban của Quốc hội theo dõi, đôn đốc |
|-----|---|--|---|----------------------------|--|----------------------------|---------------------------------------|
| A   | <b>CÁC NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU, RÀ SOÁT ĐỂ ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VĂN BẢN HIỆN HÀNH</b> |  |   |                            |  |                            |                                       |
| I   | Các nhiệm vụ hoàn thành trước ngày 30/6/2022  |  |   |                            |  |                            |                                       |
| 1   | Nghiên cứu, rà soát Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 về phân loại đô thị              | Cục Phát triển đô thị                      | 31/3/2022   | 30/6/2022                  | Xem xét đưa vào Chương trình năm 2022-2023 | Thứ trưởng Lê Quang Hùng   | Ủy ban Pháp luật của Quốc hội         |
| II  | Các nhiệm vụ hoàn thành trước ngày 31/12/2022   |  |   |                            |  |                            |                                       |
| 2   | Nghiên cứu, rà soát Luật Nhà ở  | Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản | 30/9/2022   | 31/12/2022                 | Xem xét đưa vào Chương trình năm 2023-2024 | Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh | Ủy ban Pháp luật của Quốc hội         |
| 3   | Nghiên cứu, rà soát Luật Kinh doanh bất động sản                                      | Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản | 30/9/2022   | 31/12/2022                 | Xem xét đưa vào Chương trình năm 2023-2024 | Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh | Ủy ban Kinh tế của Quốc hội           |

| STT       | Tên dự án   | Đơn vị chủ trì           | Thời hạn báo cáo Chính phủ (chậm nhất trước ngày) | Thời hạn báo cáo UBTQH | Thời gian đưa vào Chương trình             | Lãnh đạo Bộ phụ trách    | Ủy ban của Quốc hội theo dõi, đôn đốc                 |
|-----------|---|--------------------------|---|------------------------|--|--------------------------|---|
| <b>B</b>  | <b>CÁC NHIỆM VỤ CẦN NGHIÊN CỨU, ĐỀ XUẤT BAN HÀNH MỚI LUẬT</b>               |                          |   |                        |  |                          |   |
| <b>I</b>  | <b>Các nhiệm vụ hoàn thành trước ngày 31/12/2022</b>                        |                          |   |                        |  |                          |   |
| 1         | Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về quy hoạch đô thị và nông thôn | Vụ Quy hoạch – Kiến trúc | 30/9/2022   | 31/12/2022             | Xem xét đưa vào Chương trình năm 2023-2024 | Bộ Nguyễn Thanh Nghị     | Ủy ban Kinh tế của Quốc hội                           |
| 2         | Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về quản lý và phát triển đô thị  | Cục Phát triển đô thị    | 30/9/2022   | 31/12/2022             | Xem xét đưa vào Chương trình năm 2023-2024 | Thứ trưởng Lê Quang Hùng | Ủy ban Kinh tế của Quốc hội                           |
| 3         | Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về cấp, thoát nước               | Cục Hạ tầng kỹ thuật     | 30/9/2022   | 31/12/2022             | Xem xét đưa vào Chương trình năm 2023-2025 | Thứ trưởng Lê Quang Hùng | Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội |
| 4         | Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về quản lý không gian ngầm       | Cục Hạ tầng kỹ thuật     | 30/9/2022   | 31/12/2022             | Xem xét đưa vào Chương trình năm 2024-2026 | Thứ trưởng Lê Quang Hùng | Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội |
| <b>II</b> | <b>Các nhiệm vụ hoàn thành trước ngày 31/12/2024</b>                        |                          |   |                        |  |                          |   |
| 5         | Nghiên cứu, xây dựng dự án  | Cục Hạ tầng kỹ thuật     | 30/9/2024   | 31/12/2024             | Xem xét đưa                                | Thứ trưởng Lê            | Ủy ban Kinh tế  |

| STT | Tên dự án  | Đơn vị chủ trì | Thời hạn báo cáo Chính phủ (chậm nhất trước ngày) | Thời hạn báo cáo UBTQH | Thời gian đưa vào Chương trình                                 | Lãnh đạo Bộ phụ trách | Ủy ban của Quốc hội theo dõi, đôn đốc |
|-----|--|----------------|---|------------------------|--|-----------------------|---------------------------------------|
|     | Luật điều chỉnh nội dung về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang |                |   |                        | vào Chương trình năm 2025-2026 hoặc nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI | Quang Hùng            | của Quốc hội                          |